ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2014-2015

ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

THÁNG	8-2014			9				10				11				12				1-2015				2				3				4				5				6				7				8				9
TUẦN	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	1	2	3
NGÀY	15	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	2	XV	XV	XV	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	10	17	24	31
	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	1	8	XV	XV	XV	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	16	23	30	6
	HỌC KỲ 1 (15T), HỌC TỪ 15/08 - THỨ 6																				HỌC KỲ 2 (15T)																								HỌC KỲ HÈ (HỌC 7,5T - 1,5T THI)																NĂM SAU		
K50 CK, SPKT, XD, MT									NG																														NG																			
K50 ĐIỆN - ĐIỆN TỬ					CT																		QS						TẾT											THI							HE												
K50 KINH TẾ																																																											
Mồng 1 tết âm lịch là thứ 5 ngày 19/2/2015 dương lịch. Ngày 16/02/2015 dương lịch là ngày 28/12/2014 âm lịch																																																											
K49 CK, SPKT, XD, MT				NG																																																								
K49 ĐIỆN - ĐIỆN TỬ																																																											
K49 KINH TẾ																																																											
K48 CƠ KHÍ, SPKT CƠ																																																											
K48 ĐIỆN, ĐIỆN TỬ																																																											
K48SPKT ĐIỆN, TIN																																																											
K48KTXD																																																											
K48KTMT																																																											
K48QLCN																																																											
K48KẾ TOÁN																																																											
K47TĐH, HTĐ, KTĐ																																																											
K47 KTĐ																																																											
K47KTXD, KXG																																																											
K47KTĐT, KTĐK																																																											
K47ĐTVT																																																											
K47KTMTÍNH																																																											
K47KTMT																																																											
K47SPKTCK																																																											
K47SPKTĐIỆN																																																											
K47SPKT TIN																																																											
K47CTM, ĐL, KTCK,LK-CT																																																											
K47CƠ ĐIỆN TỬ																																																											
LIÊN THÔNG 12 KỸ THUẬT																											QS																																	
K46TĐH																																																											
K47QLCN																																																											
K47KTDN																																																											
K46KTĐ																																																											
K46KTĐ																																																											
K46ĐTVT																																																											
K46KTĐT																					TTTN + DATN																																							
K46KTMTÍNH																																																											
K46SKT- SP TIN																																																											
K46KTMT																																																											
K46SPKTĐIỆN																																																											
K46CTM																																																											
K46ĐỘNG LỰC																																																											
K46KTCK																																																											
K46CƠ KHÍ LK-CT																																																											
K46 KTVL																																																											
K46CƠ ĐIỆN TỬ																																																											
K46SPKTCK																																																											
K46KXG																																																											
K46KXC																																																											
	HỌC KỲ 1 (15T)																				HỌC KỲ 2 (15T)																								HỌC KỲ HÈ (HỌC 7,5T - 1,5T THI)																NĂM SAU		
NGÀY	15	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	2	XV	XV	XV	2	9	16	23	30	6	13	20	27	4	11	18	25	1	8	15	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	10	17	24	31
	17	24	31	8	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	1	8	XV	XV	XV	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	XV	16	23	30	6
TUẦN		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	1	2	3
THÁNG	8-2014			9				10				11				12				1-2015				2				3				4				5				6				7				8				9

Ghi chú:

- Học lý thuyết
- TH — Thi kết thúc học kỳ
- Chấm thi
- Nghỉ hè & nghỉ tết
- Mồng 1 tết vào thứ 5 ngày 19/2/2015
- TS — Tuyển sinh đại học
- Thực tập TN & làm đồ án / khóa luận TN
- QS — Học GDQP-AN
- K50: 29/12/2014 - 01/02/2015
- LT12&13: 02/02/2015 - 12/02/2015
- Nghỉ hè & tết của ĐHTN
- Nghỉ tết 3 tuần: 07/02/2015 - 28/02/2015
- Nghỉ hè 7 tuần: 20/6/2015 - 09/8/2015
- Xét tốt nghiệp tuần 44
- CT — Học chính trị đầu khóa K50
- Thời gian: 08/09/2014 - 14/09/2014
- NG — Tuần nghỉ giữa kỳ
- Năm học mới ĐHTN bắt đầu từ 15/09/2014
- Năm học mới ĐHKTCN bắt đầu từ 15/08/2014

HIỆU TRƯỞNG